

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BL**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 31 tháng 5 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH BL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Luận

Bà Nguyễn Hồng Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh BL tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Út Em - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh BL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

BÙI VĂN T, sinh năm 1985 tại huyện PL, tỉnh BL. Nơi cư trú: Ấp VĐ, xã VT, huyện PL, tỉnh BL; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Tỉnh, sinh năm 1954 và bà Lý Thị Tiên, sinh năm 1954 (đã chết); có vợ tên Mai Ngọc Huyền, sinh năm 1992 và 02 người con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án: Không; tiền sự: Không. Có mặt

- Bị hại: Anh Trần Văn Nam, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp 18, xã VB, huyện Hòa Bình, tỉnh BL (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Trần Văn V, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp 18, xã VB, huyện Hòa Bình, tỉnh BL (cha của bị hại). Vắng mặt

2. Bà Đoàn Thị Th, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp 18, xã VB, huyện Hòa Bình, tỉnh BL (mẹ của bị hại). Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bà The: Ông Trần Văn V, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp 18, xã VB, huyện Hòa Bình, tỉnh BL (*giấy ủy quyền ngày 25/3/2022*). Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lý Văn N, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp VH, xã VT, huyện PL, tỉnh BL. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/6/2021, Bùi Văn T, sinh năm 1985, ngụ ấp Vĩnh Đông, xã VT, huyện PL tỉnh BL đến cuộc đất đắp nền cho anh Huỳnh Anh Lực tại ấp Long Thành, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Bùi Văn T cùng Phan Minh Mẫn, Huỳnh Văn Đầu và Nguyễn Văn Em (Lân) tổ chức uống rượu tại chòi lá (nơi cuộc đất) khoảng 01 lít rượu, sau đó đi đánh bida tại quán của anh Nguyễn Văn Hải (cầu vượt PL), đến khoảng 21 giờ cùng ngày tất cả nghỉ và về nhà. Bùi Văn T tình điều khiển xe máy biển kiểm soát 94E1-350.91 từ hướng thị trấn PL về hướng ấp Vĩnh Đông, xã VT trên tuyến lộ PL - Cầu số 2, khi đến đoạn lộ gần trụ điện số 471HD/70 thuộc ấp Long Thành, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL lấn sang phần đường bên trái và chạm với xe máy biển kiểm soát 94K1-676.11 do Trần Văn Nam, sinh năm 1997, ngụ ấp 18, xã VB, huyện Hoà Bình, tỉnh BL điều khiển chở Lý Văn Ni lưu thông hướng ngược lại Cầu số 2- PL. Hậu quả, Trần Văn Nam tử vong, Lý Văn Ni và Bùi Văn Tinh bị thương nặng, 02 xe máy bị hư hỏng.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 30/PC09 này 08/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BL, kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của Trần Văn Nam chết do chấn thương sọ não.

- Tại kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện PL, tỉnh BL, kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 94K1-676.11 là 8.667.333 đồng.

- Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bùi Văn T là 1.1mg/ml

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường của hiện trường nơi xảy ra là tuyến lộ nhựa PL - Vĩnh Mỹ, thuộc ấp Long Thành, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL, mặt đường trải bằng nhựa bằng phẳng, rộng 10,8 mét, có vạch kẻ phân làn đường đứt quãng, tổng thể đoạn đường là đường thẳng, không có ổ gà, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người điều khiển.

Chọn trụ điện số 471HD/70 nằm phía bên phải theo chiều hướng từ PL - Vĩnh Mỹ làm điểm mốc. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ thị trấn PL - Vĩnh Mỹ làm mép chuẩn. (1) Vị trí xe máy BKS 94E1-350.91 nằm bên làn đường bên trái theo hướng từ thị trấn PL - Vĩnh Mỹ, xe ngã nằm trên mặt lộ trong tư thế đầu xe quay về hướng Vĩnh Mỹ B, đuôi xe quay về hướng thị trấn PL, xe ngã bên phải theo hướng người điều khiển. Từ tâm bánh xe trước đo đến mép chuẩn là 6,55m đo đến điểm mốc là 26,5m, đo đến tâm bánh xe sau của xe máy BKS 94K1-676.11 là 0,7m. Từ tâm bánh xe sau đo đến mép chuẩn là 6,9m, đo đến điểm mốc là 27,06m, đo đến tâm bánh xe trước của xe máy 94K1-676.11 là 1,05m. (2) Xe máy BKS 94K1-676.11 nằm ngã trên vạch kẻ phân làn đường trong tư thế ngã về bên trái theo hướng người điều khiển, đầu xe quay về hướng PL, đuôi xe quay về Vĩnh Mỹ. Từ tâm bánh xe trước đo đến mép chuẩn là 6m, đo đến điểm mốc là 27,15m. Từ tâm bánh xe sau đo đến mép chuẩn là 6m, đo đến điểm mốc là 2,6m. (3) Vùng màu nâu sẫm đã khô nghi là máu nằm giữa đường ngay vạch kẻ phân làn đường, vùng này đo được kích thước 13m x 09m nằm kéo dài từ dưới đầu xe máy BKS 94K1-676.11 đến dưới bánh xe trước BKS 94K1-676.11 đo từ điểm gần nhất đến mép chuẩn là 4,9m. (4) Vùng các mảnh vỡ li ti nghi là nhựa vỡ, kính vỡ của xe máy đo được kích thước 3,1m x 2,4m, tại vùng này có nhiều mảnh vỡ nhỏ li ti nằm rải rác trên mặt lộ xung quanh vị trí ngã của hai máy nêu trên, đây là vùng va chạm của hai xe máy nêu trên (5) Vùng màu nâu sẫm đã khô nghi là máu nằm bên làn đường bên phải hướng từ PL - Vĩnh Mỹ, đo được kích thước 0,4m x 0,3m, điểm gần nhất của vùng này đo đến mép chuẩn là 4m, đo đến tâm bánh xe sau của xe máy BKS 94K1-676.11 là 1,6m, đo đến tâm bánh xe trước của xe máy BKS 94K1-676.11 là 1,85m đo đến điểm mốc 25,65m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông liên quan đến vụ tai nạn

- Khám nghiệm xe mô tô, BKS 94K1-676.11 ghi nhận kết quả như sau: Xe có chiều cao 1,10m; dài 1,72m; ngang 0,87m. Mặt nạ phía trước xe bị vỡ có kích thước 0,40 x 0,38m; Đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ, rời khỏi vị trí; Kính chắn bùn phía trước bị vỡ có kích thước 0,16 x 0,08m; Đầu tay thắng bên phải có vết bào mòn kim loại có kích thước $0,005 \leq 0,006$ m, Vành bánh xe trước bị biến dạng (lõm từ

ngoài vào trong Bộ gác chân bên phải bị biến dạng có chiều hướng từ trên xuống dưới có kích thước 0,15x 0,33m; ốp chắn gió bên trái bị vỡ mất; ốp pô, ống xả bộ phận giảm thanh bị vỡ có kích thước 0,05m x 0,03m; ổ khóa xe bị lệch từ phải sang trái theo chiều hướng từ sau nhìn lên; Hệ thống công tắc, đèn chiếu sáng đang bật.

- Khám nghiệm xe mô tô, BKS 94E1-350.91 ghi nhận kết quả như sau: Xe có chiều ngang 0,70m; dài 1,64m; cao 1,15m; Gương chiếu hậu bên phải bị mất; Gương chiếu hậu bên trái bị lệch khỏi vị trí có chiều hướng từ trên xuống dưới; Cụm đèn chiếu sáng bị hư hỏng hoàn toàn; Phần ốp mũ đồng hồ Kilômét bị gãy mấp hư hỏng; Đèn nhan bên trái phía trước bên phải rời khỏi vị trí ban đầu; Mũ ốp đèn chiếu sáng bị vỡ. Chấn bụn phía trước bị mất; Vành (Niền) bánh xe trước biến dạng từ trước ra sau (lõm vào trong); Ốp phuộc bên trái bị vỡ; Phuộc bên phải cong từ trước ra sau; Phuộc bên trái cong từ trái sang phải; Lốp bánh xe trước rời khỏi vị trí bánh xe trước (Niền bánh xe trước); Chấn gió bên phải bị mất; Ốp sườn bên phải bị mất; Cần thắng sau bị lệch từ trước ra sau; Đầu tay cầm bên phải bị bào mòn kim loại kích thước 0,003 x 0,008m. Hệ thống công tắc đèn chiếu sáng đang bật.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PL thu giữ: 01 (một) chiếc xe máy biển kiểm soát 94K1-676.11; 01 (một) chiếc xe máy biển kiểm soát 94E1-350.91 đã trả cho chủ sở hữu theo quy định

- Về trách nhiệm dân sự: Bùi Văn T đã khắc phục xong cho Lý Văn Nị 10.000.000 đồng; cho gia đình Trần Văn Nam 140.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-KSĐT, ngày 27/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL đã truy tố Bùi Văn T về tội “*Vi phạm quy định về giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL có quan điểm: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Văn T tội “*Vi phạm quy định về giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 ; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện PL truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Vào khoảng 21 giờ, ngày 25/6/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 94E1 -350.91 có bằng lái xe theo quy định, nhưng trong người có nồng độ cồn lưu thông hướng từ thị trấn PL về hướng ấp Vĩnh Đông, xã VT trên tuyến lộ PL - Cầu số 2, khi đến đoạn lộ gần trụ điện số 471HD/70 thuộc ấp Long Thành, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL lấn sang phần đường bên trái và chạm với xe máy biển kiểm soát 94K1-676.11 do Trần Văn Nam, sinh năm 1997, ngụ ấp 18, xã VB, huyện Hoà Bình, tỉnh BL điều khiển chở Lý Văn Nị lưu thông hướng ngược lại Cầu số 2- PL. Hậu quả, Trần Văn Nam tử vong, Lý Văn Nị và Bùi Văn Tinh bị thương nặng, 02 xe máy bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo Bùi Văn T vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

“1. ...

...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn

....”

Điều 9. Quy tắc chung

“Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

...”

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 21 giờ 37 phút, ngày 25/6/2021. Căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu lúc 00 giờ 51 phút, ngày 26/6/2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bạc Liêu đối với Bùi Văn Tình nồng độ cồn trong máu: 1.1mg/mL.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 30/PC09 này 08/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BL, kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của Trần Văn Nam chết do chấn thương sọ não. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình không đủ điều kiện để điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định, gây hậu quả chết 01 người và 01 người bị thương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại. Bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, và được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố là có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy: Sau tai nạn hiện nay sức khỏe của bị cáo bị suy giảm, tỷ lệ tổn

thương cơ thể là 69%, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục bị cáo với một thời gian thử thách phù hợp, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt. Trường hợp bị cáo vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thời gian thử thách thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại): Đại diện của bị hại đã được bồi thường thiệt hại đầy đủ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu hoặc đề nghị gì về tài sản đối với bị cáo. Xét thấy đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận, không trái với pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Các vật chứng của vụ án đã được cơ quan điều tra xử lý, trả lại cho các chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo; đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã VT, huyện PL, tỉnh BL giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự, trường hợp bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL;
- VKSND tỉnh BL;
- Sở Tư pháp tỉnh BL;
- VKSND huyện PL;
- Chi cục THADS PL;
- CA huyện PL;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ;
- Bị cáo, bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Thanh Liêm